

Số: /KH-UBND

Nam Ngạn, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Truyền thông thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn phường Nam Ngạn

Thực hiện Kế hoạch số 601/KH-UBND, ngày 23/5/2022 của UBND thành phố UBND thành phố Thanh Hoá về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 176/QĐ-UBND, ngày 10/01/2022, của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, UBND phường Nam Ngạn ban hành kế hoạch triển khai, thực hiện với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đến các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn.

- MTTQ và các đoàn thể phường, các bộ phận chuyên môn UBND phường bám sát mục tiêu, phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp và hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp và nền kinh tế của thành phố; tạo nền tảng để thúc đẩy hình thành và phát triển các ngành, lĩnh vực mới, đẩy nhanh tiến trình xây dựng xã hội văn minh, hiện đại, tiến bộ; tăng cường củng cố quốc phòng- an ninh. Phân đấu đến năm 2025 thành phố Thanh Hoá dẫn đầu cả tỉnh về chuyển

đổi số. Đến năm 2030 trở thành Thành phố thông minh, văn minh hiện đại, là 1 trong 5 thành phố trực thuộc tỉnh dẫn đầu cả nước.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

a. Về chính quyền số

- 100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác từ các cơ sở dữ liệu Quốc gia.
- Tối thiểu 60% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường mạng và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.
- 100% hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập (bao gồm cả thiết bị di động).
- Có 95% người dân, doanh nghiệp trở lên hài lòng với giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.
- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất.

b. Về kinh tế số

- Kinh tế số chiếm trên 20% trong tổng giá trị sản xuất của thành phố.
- Năng suất lao động tăng bình quân hàng năm 10% trở lên.
- Doanh nghiệp chuyển đổi số chiếm 60% trở lên tổng số doanh nghiệp có phát sinh thuế.

c. Về xã hội số

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt 60% trở lên.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G.
- 100% cán bộ, công chức phường hoàn thành chuyển đổi số, theo Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa.

3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030:

a. Về chính quyền số

- 99% người dân, doanh nghiệp trở lên hài lòng với việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.
- 75% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường mạng và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b. Về kinh tế số

- Kinh tế số chiếm trên 30% trong tổng giá trị sản xuất của thành phố.
- Năng suất lao động tăng bình quân hàng năm 8,5% trở lên.
- Doanh nghiệp chuyển đổi số chiếm 90% trở lên tổng số doanh nghiệp có phát sinh thuế.

c. Phát triển xã hội số

- 100% cán bộ, công chức phường tiếp tục duy trì chuyển đổi số theo Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa.
- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt 90% trở lên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các

mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các cấp, các ngành.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cam kết đổi mới, cho phép thử nghiệm cái mới, ứng dụng công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, liên kết các thành phần khác nhau theo mô hình kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo trong ngành, lĩnh vực, địa phương mình phụ trách.

- Tổ chức các Hội nghị, hội thảo, các lớp đào tạo, tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho lãnh đạo, CBCC, viên chức. Tổ chức các hội nghị, các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp, trước hết là những người đứng đầu biết cách thức để thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền thông qua các hình thức tuyên truyền sinh động, hiệu quả; nhất là trên môi trường số, để các phòng, ban, đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ đảng viên và nhân dân trong thành phố nhận thức đầy đủ và tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện chuyển đổi số.

- Tổ chức các khóa học, chương trình đề trao đổi về chuyển đổi số, xu thế và tính tất yếu của chuyển đổi số hiện nay trong doanh nghiệp và ứng dụng CNTT trong hoạt động sản xuất kinh doanh, về sử dụng nguồn dữ liệu mở để khai thác các giá trị nhằm phát triển doanh nghiệp trong thời đại số; chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp thành công trong chuyển đổi số.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số

- Tiếp tục rà soát các quy định, quy chế, các cơ chế chính sách đảm bảo điều kiện tốt nhất nhằm thúc đẩy chuyển đổi số; triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chuyển đổi số của thành phố; triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số; triển khai các cơ chế, chính sách khuyến khích người dân sử dụng thương mại điện tử, các sản phẩm ứng dụng công nghệ số.

- Cập nhật quy chế, chính sách bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách của thành phố để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

- Căn cứ các cơ chế, chính sách của tỉnh, thành phố về chuyển đổi số, cụ thể hóa, ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế, điều chỉnh, ban hành kịp thời quy trình nội bộ, quy trình điện tử sát với tình hình thực tế, nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi để thực hiện chuyển đổi số.

3. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư hạ tầng số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số

- Phối hợp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, nâng cấp hạ tầng mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G; khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin có đủ năng lực tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng, triển khai những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong triển khai thực hiện chuyển đổi số. Phối hợp tổ chức các khóa bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước, làm nòng cốt tham mưu cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số.

- Thường xuyên bổ sung nhân lực chuyên sâu về CNTT, an toàn thông tin cho đơn vị chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; bảo đảm nhân lực trực tiếp tham mưu, giúp việc, triển khai quá trình chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng và Nhà nước.

4. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, hình thành chính quyền số để dẫn dắt, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Xây dựng, triển khai chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

- Đầu tư hạ tầng để triển khai các ứng dụng sử dụng công nghệ Internet vạn vật, tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như: Giao thông, môi trường, quản lý đô thị, an ninh trật tự, nông nghiệp,...

- Triển khai nền tảng kết nối dịch vụ số hóa của tỉnh Thanh Hóa bằng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) đảm bảo kết nối các dịch vụ số hóa với các ứng dụng quản lý, lưu trữ tài liệu số hóa, khai phá dữ liệu, hỗ trợ phân tích ra quyết định các bài toán phục vụ phát triển trên địa bàn.

- Triển khai số hóa văn bản, tài liệu của các cơ quan nhà nước, các ngành, lĩnh vực của thành phố để đưa vào kho dữ liệu lớn của tỉnh; cập nhật dữ liệu của thành phố vào Cổng dữ liệu mở của tỉnh theo các chuẩn dữ liệu mở để cung cấp thông tin, dữ liệu cho người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì, hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; Trang thông tin điện tử của các cấp ủy đảng, chính quyền; Hệ thống chứng thực điện tử và quản lý chữ ký số.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ phurong, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thanh toán không dùng tiền mặt. Hướng dẫn các tính năng, tiện ích trên thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ công, nhanh chóng, chính xác, thuận tiện.

- Phát triển, sử dụng có hiệu quả hệ thống trang thiết bị họp trực tuyến phục vụ công tác lãnh đạo điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền đảm bảo nhanh chóng, kịp thời; triển khai mô hình phòng họp thông minh hướng đến

mục tiêu hợp không tập trung và không giấy tờ.

- Phối hợp các đơn vị liên quan, chuyển đổi toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin, Internet trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6).

- Xây dựng, vận hành hiệu quả Đề án xây dựng thành phố Thanh Hoá trở thành đô thị thông minh đảm bảo người dân có thể lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, các tiện ích của thương mại điện tử và kinh tế ...

5. Tập trung phát triển mạnh kinh tế số để nâng cao năng suất lao động, sức cạnh tranh của các ngành, các sản phẩm, các doanh nghiệp.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, thương mại điện tử và sản xuất thông minh trong tất cả các ngành, lĩnh vực và trong các hoạt động của đời sống kinh tế xã hội.

- Xây dựng kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp, các hộ dân quảng bá, tiêu thụ sản phẩm trên các sàn giao dịch điện tử có uy tín trong và ngoài nước.

- Cung cấp dữ liệu về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản cập nhật vào hệ thống dữ liệu lớn của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số để tự động hóa các quy trình sản xuất; quản lý, giám sát truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, chỉ dẫn địa lý; xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp số; phối hợp với các phòng, đơn vị đưa các sản phẩm nông nghiệp của thành phố lên các sàn giao dịch điện tử. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao theo hướng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng nông nghiệp số trong phát triển kinh tế.

- Cung cấp thông tin, dữ liệu lĩnh vực tài nguyên và môi trường được cập nhật trên nền tảng dữ liệu lớn của tỉnh; cung cấp dữ liệu mở để thực hiện dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp, tiến tới Chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, đô thị thông minh.

6. Phát triển xã hội số, góp phần xây dựng xã hội văn minh, hiện đại, tiến bộ, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân

- Hoàn thiện các dịch vụ số trên nền tảng chính quyền số, đô thị thông minh qua nhiều kênh giao tiếp giúp người dân có thể lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, các tiện ích của thương mại điện tử ... để mang lại sự hài lòng cho người dân thông qua chuyển đổi số.

- Triển khai, phát triển hệ thống Wifi miễn phí tại các khu, điểm du lịch, bệnh viện, bến xe... để phục vụ phát triển xã hội số của thành phố (khi có hướng dẫn và kế hoạch của UBND thành phố).

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của đơn vị như zalo, facebook...

- Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số, ban hành các quy tắc ứng xử trên môi trường số cho người dân và doanh nghiệp.

- Số hóa các quy trình sản xuất chương trình phát thanh, đầu tư trang thiết bị công nghệ số tiên tiến phục vụ truyền dẫn, phát sóng. Triển khai hệ thống truyền

thanh thông minh trên địa bàn; tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng thiết bị đầu cuối thông minh để thực hiện các giao dịch điện tử trong các hoạt động của đời sống kinh tế xã hội, đến năm 2025 phổ cập mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh trên phạm vi toàn thành phố tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy quá trình chuyển đổi số.

- Chỉ đạo các nhà trường đầu tư xây dựng hạ tầng CNTT theo hướng hiện đại, thiết thực, hiệu quả. Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số vào công tác bảo đảm an ninh, trật tự, quản lý các phương tiện giao thông trên địa bàn: Triển khai hệ thống thông tin số về an ninh, trật tự; tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp Trung tâm chỉ huy, điều hành kết nối với các hệ thống thông tin phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, điều hành giao thông; bộ phận một cửa giải quyết thủ tục hành chính, hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh vận tải, người điều khiển phương tiện, đăng ký và quản lý phương tiện, cấp và quản lý giấy phép người điều khiển phương tiện,... trên nền tảng số. Tập trung ứng dụng các giải pháp giám sát đảm bảo an toàn của các phương tiện giao thông công cộng.

7. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng và bảo mật thông tin trong thực hiện chuyển đổi số

- Đảm bảo an toàn các hệ thống thông tin của phường và phối hợp với Trung tâm dữ liệu và điều hành an toàn, an ninh mạng của tỉnh trong việc theo dõi, cảnh báo sớm nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin.

- Phối hợp triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin của thành phố đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn.

- Phối hợp triển khai hệ thống giám sát thông tin mạng xã hội nhằm cảnh báo sớm để xử lý, ngăn chặn các thông tin xấu, độc trên môi trường mạng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về an toàn, an ninh thông tin mạng cho cán bộ công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp thuộc phạm vi, địa bàn quản lý

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn an ninh mạng, nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số và chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số và các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện.

Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hợp tác công - tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy

theo từng nhiệm vụ cụ thể. Huy động các nguồn đầu tư của doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác thông qua các chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp công nghệ số đầu tư phát triển chuyển đổi số.

Đối với các nhiệm vụ chuyển đổi số của doanh nghiệp: kinh phí triển khai là của doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số phường

Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai thực hiện chương trình và các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thành.

2. Bộ phận văn phòng

- Chủ trì xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ báo cáo UBND thành phố tình hình triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành cho lãnh đạo .

- Phối hợp thực hiện triển khai tập huấn chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, trên địa bàn phường theo kế hoạch của thành phố.

- Xây dựng chuyên mục về chuyển đổi số, tăng cường tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự cộng đồng trách nhiệm của các doanh nghiệp và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của phường.

- Phối hợp trong công tác thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

- Tham mưu thu hút sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị và người dân trong quá trình xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

3. Bộ phận văn hoá

- Chủ trì tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tích cực, chủ động tuyên truyền thay đổi nhận thức, thói quen làm việc và nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức để tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong mô hình mới; tuyên truyền, phổ biến đến người dân trong địa phương hiểu được ý nghĩa của việc triển khai mô hình xây dựng phường chuyển đổi số.

- Thường xuyên đưa tin, bài về chuyển đổi số trên hệ thống loa truyền thanh phường, Trang TTĐT phường...

4. Bộ phận Tài chính – Kế toán

- Căn cứ tình hình ngân sách địa phương phối hợp các đơn vị có liên quan UBND thành phố tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

- Tham mưu chủ động bố trí nguồn ngân sách thường xuyên để triển khai các

ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số tại địa phương mình phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn thành phố.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi số sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số, sản xuất thông minh thông qua thực hiện các cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của các doanh nghiệp, khai thác tối đa quỹ phát triển khoa học, công nghệ của doanh nghiệp và các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số.

5. Công an phường

- Triển khai kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư và phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Duy trì, nâng cấp hệ thống camera giám sát an ninh nhân dân trên địa bàn.

6. Các bộ phận chuyên môn

- Nắm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong đơn vị.

- Chủ động nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, gắn mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của phường; lấy kết quả ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá bình xét thi đua, khen thưởng đối của cá nhân, đơn vị.

- Tăng cường công tác tuyên truyền chuyển đổi số, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công mức độ 3,4.

7. Tổ dân phố

- Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Tăng cường công tác tuyên truyền chuyển đổi số, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công mức độ 3,4 theo kế hoạch của UBND phường.

8. Các doanh nghiệp trên địa bàn phường

Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh qua việc tái tư duy hướng kinh doanh, tái đánh giá chuỗi giá trị, tái kết nối với khách hàng và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp; khai thác tối đa các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể phường

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về nội dung kế hoạch này và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân.

- Chỉ đạo theo ngành dọc thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đến tận hội viên, đoàn viên và nhân dân.

Trên đây là nội dung kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 của UBND tỉnh. Đề nghị MTTQ và các đoàn thể phường, các bộ phận chuyên môn, các phố, cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Thanh Hóa (để b/c);
- Thường trực Đảng uỷ (để b/c);
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND TP;
- UBMTTQ và các đoàn thể phường;
- Các bộ phận chuyên môn UBND phường;
- Các phố, cơ quan, đơn vị;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Công